

Bản án số: 105/2023/HS-ST

Ngày: 20/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hòa

2. Bà Đàm Thị Bình

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2023/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. Đặng Đức T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13/5/1985 tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Con ông: Đặng Văn K - sinh năm 1957; Con bà: Bê Thị L - sinh năm 1960 - cùng trú tại: tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình; Vợ: Lưu Khánh P - sinh năm 1988 (đã ly hôn năm 2019); Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 09/11/2011 Công an thị xã Cao Bằng (nay là Công an thành phố Cao Bằng) xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 29/11/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cường đoạt tài sản.

Bị cáo bị bắt từ ngày 23/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà giam giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trung H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/12/1972 tại thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 05/12 phổ thông; Con ông: Nguyễn Đình Q (đã chết); Con bà: Trần Thị Đ - sinh năm 1936 (Trú tại: Thị trấn N, Ngân Sơn, Bắc Kạn); Anh, chị, em ruột: Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Năm 2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 05 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 1994 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về Tội trộm cắp tài sản;

- Năm 1996 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 09 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, tổng hợp với bản án trước là 21 tháng tù;

- Năm 1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 03 năm tù về Tội trộm cắp tài sản;

- Năm 2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 08 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy;

- Năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 03 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy;

Bị cáo bị bắt từ ngày 23/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà giam giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Đặng Văn K - sinh năm 1957;

Trú tại: Tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 45 phút ngày 23/3/2023 tại tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Đặng Đức T (*Sinh năm 1985; hộ khẩu thường trú: Tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng*) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột được thu giữ trong túi đựng trước bên trái chiếc quần Trung đang mặc có khối lượng 0,04g (*không thấy không bốn gam*); 01 xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu honda Wave RSX, biển kiểm soát 11B1 - 232.42, xe cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước và sau có chữ NOKIA, điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

Hồi 20 giờ 15 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Đặng Đức T tại tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã phát hiện thu giữ: 01 (một) gói nilon màu trắng buộc bằng dây nịt màu tím bên trong có 01 (một) gói giấy viết màu trắng được buộc bằng dây nịt màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột được thu giữ trong thùng nhựa đựng quần áo màu đỏ trong phòng ngủ của Đặng Đức T có khối lượng 0,24g (*không thấy hai tư gam*). Qua đấu tranh ban đầu T khai nhận số ma túy trên mua với Nguyễn Trung H (Sinh năm 1972; trú tại: Tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng) vào khoảng 11h ngày 22/3/2023 với giá 1.000.000đ (*một triệu đồng*).

Mở rộng điều tra hồi 22 giờ 00 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Trung H tại tổ 03, phường H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Quá trình khám xét thu giữ: 02 (hai) gói nhỏ trong đó có 01 (một) gói nhỏ được bọc bằng lớp nilon trong suốt, bên trong là một lớp giấy màu trắng, bên trong lớp giấy màu trắng có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột và 01 (một) gói nhỏ bọc bằng giấy màu trắng, bên trong lớp giấy màu trắng có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột thu giữ trong túi phía trước bên phải chiếc quần Hà đang mặc có tổng khối lượng 3,70g (*ba phẩy bảy mươi gam*). Số tiền 350.000đ (*ba trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ trong ví giả da màu nâu ở bên trong túi phía trước bên phải chiếc quần H đang mặc; Số tiền 14.000.000đ (*mười bốn triệu đồng*) thu giữ trong túi áo khoác màu xanh bên phải treo trong tủ tại gian bếp trong nhà H; 01 điện thoại di động màu xám bạc, mặt sau có chữ IPHONE thu giữ bên trong túi phía trước bên phải chiếc quần H đang mặc.

Ngày 24 tháng 03 năm 2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 100 đối với vật chứng của vụ án. Tại Kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*03 mẫu chất bột màu trắng bên trong 03 phong bì niêm phong gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine (Heroin)*".

Mục đích số ma túy bị phát hiện thu giữ của Đặng Đức T, bị cáo khai nhận mua về sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác.

Đối với Nguyễn Trung H, qua đấu tranh tại cơ quan điều tra Nguyễn Trung H không thừa nhận việc bán ma túy cho Đặng Đức T, việc trao đổi mua bán ma túy giữa hai bị cáo không ai biết hay chứng kiến, tài liệu chứng cứ thu thập được không đủ căn cứ để xác định hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Trung H. Số ma túy thu giữ bị cáo khai nhận mua về để sử dụng cho bản thân, không có mục đích mua bán.

Hành vi của hai bị cáo đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản Cáo trạng số: 98/CT-VKSTP ngày 26/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo Đặng Đức T và

Nguyễn Trung H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Đức T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với khối lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số: 168/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Bị cáo khai nhận: Chiếc điện thoại di động màu đen mặt trước và sau có chữ NOKIA bị cáo mua để sử dụng hàng ngày và liên lạc để mua ma túy. Chiếc xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 11B1 - 232.42 là của ông Đặng Văn K là bố đẻ của bị cáo, việc bị cáo sử dụng để đi mua bán ma túy ông Đặng Văn K không biết. Hiện nay chiếc xe đã được trả cho ông Đặng Văn K vì vậy bị cáo không có ý kiến gì khác.

Bị cáo Nguyễn Trung H không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Đặng Đức T như lời trình bày của Đặng Đức T. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung H không thừa nhận bản thân bị cáo sử dụng ma túy, không thừa nhận việc bị cáo chủ động đi tìm mua ma túy, thời gian bị cáo mua ma túy và thời gian bị cáo bị bắt không đúng ngày như trong các biên bản hỏi cung, biên bản lấy lời khai, bản tự khai. Bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra bị cáo không bị ép cung nhục hình, quá trình điều tra diễn ra khách quan. Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo và nhất trí với khối lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số: 168/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Bị cáo khai nhận: Chiếc điện thoại di động màu xám bạc, mặt sau có chữ Iphone là của bị cáo để sử dụng hàng ngày, không được sử dụng để liên lạc mua bán ma túy. Đối với số tiền 350.000đ (*ba trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ trong ví giả da màu nâu ở bên trong túi phía trước bên phải chiếc quần bị cáo đang mặc; Số tiền 14.000.000đ (*mười bốn triệu đồng*) thu giữ trong túi áo khoác màu xanh bên phải treo trong tủ tại gian bếp trong nhà bị cáo là của bị cáo, nguồn gốc là do bị cáo lao động mà có không liên quan đến hành vi phạm tội bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đặng Văn K tại cơ quan điều tra liên quan đến chiếc xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 11B1 - 232.42 phù hợp với lời khai của bị cáo Đặng Đức T. Tại phiên tòa, ông Đặng Văn K vắng mặt nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt ông Kin xác nhận đã nhận lại chiếc xe trên và không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Đặng Đức T đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Đặng Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Đặng Đức T từ 24 tháng tù đến 27 tháng tù.

Đối với bị cáo Nguyễn Trung H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung H phạm tội “Tàng

trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H từ 4 (bốn) năm tù đến 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi: Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Đặng Đức T và Nguyễn Trung H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 23/3/2023.

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Tang vật cân khám xét; Đặng Đức T - sinh năm 1985; HKTT: Tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng; Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 23/3/2023.

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Tang vật cân khám xét "KX01" Nguyễn Trung H - sinh năm 1972; HKTT: Tổ 3, phường H, thành phố Cao Bằng; Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy;

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Phong bì niêm phong vỏ tang vật Đặng Đức T;"

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Phong bì niêm phong vỏ tang vật Nguyễn Trung H"

- Hoàn trả lại cho bị cáo Đặng Đức T 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt trước và sau có chữ NOKIA, số Seri 1: 356107164782180 điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung H 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xám bạc mặt sau có chữ Iphone, số IMEI: 354385060556591, điện thoại cũ đã qua sử dụng

Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung H số tiền 14.350.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 11B1 - 232.42 cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Đặng Văn K, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm quay trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đặng Đức T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, bản kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung H không thừa nhận được bán ma túy cho Đặng Đức T, không thừa nhận bản thân bị cáo sử dụng ma túy, không thừa nhận thời gian bị cáo đi tìm mua ma túy về sử dụng như những tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập. Bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra không bị ép cung, bức cung, nhục hình. Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân và nhất trí với bản kết luận giám định. Những lời khai mâu thuẫn của bị cáo không ảnh hưởng tới việc xác định nội dung vụ án.

Do vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 18 giờ 45 phút ngày 23/3/2023 tại tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Đặng Đức T có hành vi tàng trữ trái phép 0,04g (*không phải không bốn gam*) ma túy loại Heroine; khám xét khẩn cấp nơi ở của T thu giữ 0,24g (*không phải hai tư gam*) ma túy loại Heroine. Do vậy Đặng Đức T phải chịu trách nhiệm tổng khối lượng Heroine là 0,28g (*không phải hai tám gam*). Mở rộng điều tra, hồi 22 giờ cùng ngày, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Cao Bằng khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trung H thu giữ 3,70g (*ba phải bảy mươi gam*) ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Đối với bị cáo Đặng Đức T:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Trung H:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo khai báo quanh co không thành khẩn, do vậy bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà còn tái phạm, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Về hình phạt chính: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Đặng Đức T từ 24 (hai mươi tư) tháng tù đến 27 (hai mươi bảy) tháng tù; Đối với bị cáo Nguyễn Trung H từ 4 (năm) tù đến 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp bởi các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy (heroine), không thể tự cải tạo, cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung trong xã hội. Các bị cáo đều có nhân thân xấu. Trong vụ án này bị cáo Đặng Đức T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng là tương xứng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 còn quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy các bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Cần xử tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi: "Hoàn lại mẫu sau giám định vụ: Đặng Đức T và Nguyễn Trung H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 23 tháng 3 năm 2023". (Kèm theo Kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng);

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Tang vật cân khám xét; Đặng Đức T; sinh năm 1985; HKTT: Tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng; Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 23/3/2023".

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Tang vật cân khám xét "KX01" Nguyễn Trung H - sinh năm 1972; HKTT: Tổ 3, phường H, thành phố Cao Bằng; Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy";

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Phong bì niêm phong vỏ tang vật Đặng Đức T;"

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Phong bì niêm phong vỏ tang vật; - Nguyễn Trung H".

- Hoàn trả lại cho bị cáo Đặng Đức T 01 (một) điện thoại di động màu đen (loại bàn phím) mặt trước và mặt sau có chữ NOKIA, số Seri 1: 356107164782180 điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung H 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xám bạc màn hình đã bị nứt mặt sau có chữ Iphone, số IMEI: 354385060556591, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung H số tiền 14.350.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển kiểm soát 11B1-232.42 cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Đặng Văn K, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, Nguyễn Trung H khai được mua với một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ. Việc trao đổi tại khu vực bến xe khách cũ, việc trao đổi không ai biết, chứng kiến nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không có căn cứ để mở rộng điều tra, xác minh.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Đức T, Nguyễn Trung H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đặng Đức T 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 23/3/2023.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung H 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày 23/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

- Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước ghi: "Hoàn lại mẫu sau giám định vụ: Đặng Đức T và Nguyễn Trung H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 23 tháng 3 năm 2023". (Kèm theo Kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng);

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Tang vật cân khám xét; Đặng Đức T - sinh năm 1985; HKTT: Tổ 14, phường S, thành phố Cao Bằng; Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 23/3/2023".

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Tang vật cân khám xét "KX01" Nguyễn Trung H - sinh năm 1972; HKTT: Tổ 3, phường H, thành phố Cao Bằng; Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy";

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Phong bì niêm phong vỏ tang vật Đặng Đức T;"

01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi "Phong bì niêm phong vỏ tang vật Nguyễn Trung H".

- Hoàn trả lại cho bị cáo Đặng Đức T 01 (một) điện thoại di động màu đen (loại bàn phím) mặt trước và mặt sau có chữ NOKIA, số Seri 1: 356107164782180, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung H 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xám bạc màn hình đã bị nứt mặt sau có chữ Iphone, số IMEI: 354385060556591, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung H số tiền 14.350.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 117 ngày 03/7/2023 .

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc các bị cáo Đặng Đức T, Nguyễn Trung H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Xuân Huy